CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 278/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2026*

HỎA TỐC

NGHỊ QUYẾT
Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 9 năm 2026 và một số nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội thời gian tới

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 191/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật, tổ chức ngày 16 tháng 9 năm 2026,

QUYẾT NGHỊ:

Thực hiện chương trình công tác, Chính phủ tổ chức Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 9 năm 2026 để thảo luận, cho ý kiến đối với 08 dự án luật, nghị quyết[1]. Chính phủ cơ bản thống nhất về sự cần thiết, mục tiêu và định hướng hoàn thiện các dự án luật, nghị quyết được trình tại Phiên họp. Đây là các dự án quan trọng, phạm vi tác động rộng, liên quan trực tiếp đến huy động nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời cũng là những lĩnh vực còn nhiều khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, cần khẩn trương hoàn thiện để khơi thông nguồn lực, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Với yêu cầu thể chế phải đi trước một bước, mở đường cho phát triển; xử lý dứt điểm chồng chéo, bất cập; khơi thông và sử dụng hiệu quả nguồn lực, tạo không gian và dư địa phát triển mới; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Nội vụ, Công an trực tiếp chỉ đạo tiếp thu đầy đủ, nghiêm túc ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, ý kiến xác đáng của Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp; khẩn trương hoàn thiện toàn bộ hồ sơ dự án luật, nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, lấy ý kiến Thành viên Chính phủ theo Quy chế làm việc của Chính phủ; báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách xem xét, quyết định trước ngày 21 tháng 9 năm 2026 để trình Quốc hội. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan liên quan trong quá trình thẩm tra, chỉnh lý, hoàn thiện các dự án luật, nghị quyết.

---

[1] Gồm: (1) Luật Đất đai (sửa đổi); (2) Luật Nhà ở (sửa đổi); (3) Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi); (4) Luật Ngân sách nhà nước (hợp nhất); (5) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư; (6) Nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 107/2023/QH15 về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu; (7) Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (sửa đổi); (8) Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự (sửa đổi).

Trên cơ sở xem xét hồ sơ trình của các Bộ và ý kiến phát biểu tại Phiên họp, Chính phủ quyết nghị như sau:

I. Về dự án Luật Đất đai (sửa đổi) do Bộ Nông nghiệp và Môi trường trình Chính phủ

1. Đây là dự án Luật đặc biệt quan trọng, tác động trực tiếp, sâu rộng đến đời sống kinh tế, chính trị, xã hội, được Nhân dân, doanh nghiệp, các tổ chức đặc biệt quan tâm. Giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện dự án Luật, bảo đảm các yêu cầu sau:

a) Tiếp tục rà soát toàn diện nội dung của dự thảo Luật bảo đảm thể chế hóa đầy đủ các chủ trương của cấp có thẩm quyền, đặc biệt là nguyên tắc, định hướng lớn tại Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan (Nghị quyết số 21-NQ/TW); bám sát chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước về đất đai, thuế, tài chính đất đai tại Thông báo số 93-TB/VPTW[2] ngày 15 tháng 6 năm 2026; báo cáo rõ các chủ trương đã được cụ thể hóa trong dự thảo Luật, các chủ trương đã được cụ thể hóa trong các luật khác và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các nội dung về: (i) Tiêu chí khung, nguyên tắc, cơ chế xác định, kiểm tra, giám sát việc quyết định giá đất; chính sách về giá đất, vai trò của Nhà nước trong việc điều tiết, quản lý, quyết định giá đất; tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với đất sản xuất kinh doanh, đất phát triển nhà ở, cho thuê; (ii) Cơ chế tài chính xử lý chênh lệch địa tô, xử lý đất bỏ hoang, chậm đưa đất vào sử dụng; quy định cụ thể tiêu chí xác định các loại đất này; (iii) Cơ chế phòng ngừa các hành vi tham nhũng, tiêu cực, trục lợi chính sách bồi thường, tái định cư, xây dựng trái phép; (iv) Cơ chế đặc thù xử lý dứt điểm dự án tồn đọng, kéo dài; (v) Đẩy nhanh việc xây dựng, kết nối thông tin dữ liệu đất đai theo nguyên tắc minh bạch tối đa nhằm thúc đẩy giao dịch bất động sản; (vi) Đơn giản thủ tục hành chính theo nguyên tắc một đầu mối, một cửa; thực hiện phân cấp, phân quyền theo hướng Chính phủ quy định chung, áp dụng trên phạm vi cả nước, địa phương được chủ động đơn giản hóa, không phát sinh thủ tục, không phức tạp trong quá trình thực thi; thực hiện đăng ký bắt buộc về quyền sử dụng đất và mọi biến động đất đai; (vii) Thực hiện yêu cầu công chứng đối với giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất để bảo đảm phù hợp với pháp luật chuyên ngành về công chứng, phòng ngừa, ngăn chặn rủi ro phát sinh tranh chấp, khiếu kiện; (viii) Rà soát, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với dự án Luật Nhà ở (sửa đổi), dự án Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi) và các luật khác có liên quan; (ix) Đánh giá đầy đủ tác động chính sách, quy định của dự thảo Luật, rà soát kỹ quy định xử lý chuyển tiếp bảo đảm không xảy ra khoảng trống và các xung đột pháp lý ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của tổ chức, cá nhân có liên quan.

---

[2] "Phải làm cho đất đai thực sự trở thành nguồn lực chiến lược, nguồn lực nội sinh, lợi thế cạnh tranh và động lực phát triển đất nước trong giai đoạn mới", "chuyển mạnh từ tư duy quản lý hành chính sang tư duy quản trị phát triển về đất đai, hướng tới xây dựng một nền quản trị đất đai hiện đại, đồng bộ, công khai, minh bạch, hiệu quả", "quyền sử dụng đất là yếu tố đầu vào quan trọng cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội", "Nhà nước điều tiết, kiểm soát và quyết định giá đất khi đưa vào sử dụng", "bảo đảm đất đai được quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững, phân bổ công bằng, hợp lý, gia tăng giá trị", chuyển từ tư duy "bồi thường tài sản bị thu hồi" sang tư duy "tái thiết cuộc sống cho người dân sau thu hồi đất".

c) Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Xây dựng khẩn trương tổ chức lấy ý kiến Nhân dân thông qua hệ thống VNeID đối với 03 Luật: Đất đai (sửa đổi), Nhà ở (sửa đổi) và Kinh doanh bất động sản (sửa đổi). Việc lấy ý kiến phải kỹ lưỡng, thực chất, hiệu quả. Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xây dựng báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của Nhân dân và đăng tải công khai, minh bạch nội dung này.

2. Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện dự án Luật này. Giao Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ trình Quốc hội về dự án Luật này tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI.

II. Về 02 dự án Luật do Bộ Xây dựng trình Chính phủ

Giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tiếp thu tối đa ý kiến của các Thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự án Luật Nhà ở (sửa đổi) và Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi), bảo đảm thể chế hóa đầy đủ chủ trương của cấp có thẩm quyền, đặc biệt là các nguyên tắc, định hướng tại Nghị quyết số 21-NQ/TW, kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Thông báo số 64-TB/VPTW ngày 22 tháng 5 năm 2026 và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 465/TB-VPCP ngày 10 tháng 9 năm 2026; rà soát bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của các dự án Luật với dự án Luật Đất đai (sửa đổi) và các luật có liên quan; xử lý đầy đủ các nội dung chuyển tiếp, giao thoa, chồng chéo để sau khi Luật được thông qua nhanh chóng đi vào cuộc sống và phát huy hiệu quả trên thực tế.

1. Về dự án Luật Nhà ở (sửa đổi)

a) Về thời hạn sử dụng nhà chung cư: quy định rõ thời hạn sử dụng nhà chung cư theo niên hạn xây dựng công trình bảo đảm phù hợp, thống nhất với thời hạn sử dụng công trình theo pháp luật về xây dựng; quy định cụ thể việc xử lý nhà chung cư hết thời hạn sử dụng, trong đó làm rõ các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà chung cư (như quyền được tiếp tục sử dụng quyền sử dụng đất để xây dựng lại nhà chung cư, quyền được đóng góp nghĩa vụ tài chính để xây dựng mới chung cư khi hết thời hạn...).

b) Bổ sung tiêu chí khung (loại đô thị, mật độ dân số, tỷ lệ diện tích) do Bộ Xây dựng quy định, làm căn cứ để Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể việc hạn chế phân lô, bán nền, quy định biện pháp để ngăn ngừa tối đa hoạt động đầu cơ trục lợi chính sách.

c) Hoàn thiện quy định về nhà ở cho thuê; quy định rõ các loại hình nhà ở cho thuê, nhà ở thương mại, nhà ở công vụ, nhà ở chính sách theo mô hình sở hữu, quản lý vận hành; nghiên cứu các quy định về cơ chế tài chính (thuế, phí, tiền sử dụng đất, tín dụng) để kiểm soát, quản lý được giá nhà ở cho thuê bảo đảm phù hợp với phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Luật Nhà ở; quy định rõ các tiêu chí, đối tượng và phạm vi được hưởng ưu đãi đối với nhà ở cho thuê; đơn giản hóa thủ tục đầu tư phát triển và tiếp cận nhà ở, đáp ứng nhu cầu chỗ ở ổn định, lâu dài của người dân; quy định nguyên tắc, tiêu chí, giới hạn đối với nghĩa vụ dành nhà ở cho thuê

trong dự án nhà ở thương mại, bảo đảm đầy đủ cơ sở pháp lý để Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định trong phạm vi quy định của Luật.

d) Quy định biện pháp để ngăn ngừa tối đa hoạt động đầu cơ, trục lợi chính sách nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê và chế tài xử lý tương ứng; báo cáo Quốc hội về đề xuất thí điểm cơ chế Nhà nước mua lại dự án nhà ở thương mại của chủ đầu tư không còn khả năng thực hiện hoặc không thể chuyển nhượng.

2. Về dự án Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi)

a) Rà soát bảo đảm đồng bộ với Luật Đầu tư về thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư khi phân quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cho phép chuyển nhượng dự án bất động sản; nghiên cứu bổ sung điều khoản sửa đổi các luật có liên quan, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

b) Hoàn thiện cơ chế đưa thị trường bất động sản trở thành kênh phân bổ đất đai công khai, minh bạch, lành mạnh, ổn định, bền vững.

c) Hoàn thiện các quy định tại dự thảo Luật bảo đảm: quản lý thị trường minh bạch, chống đầu cơ, thao túng thị trường; cơ chế bảo đảm giá trị còn lại của hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai qua tài khoản bảo đảm và việc lựa chọn bảo lãnh ngân hàng; cơ chế phân quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (thẩm quyền cho phép chuyển nhượng dự án).

d) Rà soát điều kiện kinh doanh, trình tự giao dịch, huy động vốn và trách nhiệm công khai thông tin để bảo đảm an toàn pháp lý, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể tham gia thị trường, nhất là người mua nhà; rà soát các quy định về công chứng giao dịch bất động sản bảo đảm yêu cầu quản lý và an toàn tài sản cho chủ sở hữu cho đến khi hệ thống dữ liệu được kết nối, vận hành thông suốt. Quy định rõ việc kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu về bất động sản với dữ liệu đất đai, quy hoạch, thuế, công chứng, dân cư, tín dụng.

đ) Rà soát, hoàn thiện quy định về hiệu lực thi hành, xác định rõ thời điểm có hiệu lực (nội dung phân cấp, phân quyền và các nội dung khác) và danh mục điều, khoản tương ứng.

3. Phân công Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc chỉ đạo trong quá trình hoàn thiện các dự án Luật này. Giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ trình Quốc hội về các dự án Luật nêu trên tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI.

III. Về 03 dự án Luật, Nghị quyết do Bộ Tài chính trình Chính phủ

1. Về dự án Luật Ngân sách nhà nước (hợp nhất)

a) Chính phủ thống nhất thông qua 05 chính sách[3] của dự án Luật Ngân sách nhà nước (hợp nhất) theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Tờ trình số 721/TTr-BTC

---

[3] Gồm: Chính sách 1: Kế thừa các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công hiện hành vẫn còn phù hợp, phát huy hiệu quả, có tác động tích cực; đồng thời tinh chỉnh để phù hợp với tình hình mới; Chính sách 2: Hợp nhất khung khổ quản lý ngân sách nhà nước và đầu tư công, cắt giảm trình tự, thủ tục trùng lắp, chưa đồng bộ, gắn với quản trị rủi ro tài khóa và thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý ngân sách nhà nước; Chính sách 3: Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực; Chính sách 4: Phân bổ và sử dụng nguồn lực gắn với đánh giá

ngày 13 tháng 9 năm 2026. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm về các nội dung chính sách báo cáo, đề xuất, bảo đảm đúng quy định.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật Ngân sách nhà nước (hợp nhất) theo đúng quy định, trình Chính phủ trước ngày 25 tháng 9 năm 2026, bảo đảm các yêu cầu sau: (i) Hợp nhất thực chất quy trình ngân sách nhà nước và đầu tư công, khắc phục giao thoa, chồng chéo, giảm tầng nấc và thủ tục; (ii) Làm rõ khái niệm, đối tượng sử dụng chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên tại dự thảo Luật bảo đảm các nhiệm vụ chi đúng tính chất nguồn vốn; (iii) Phân định rõ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên và việc quy định tỷ lệ điều tiết của ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương và tính chủ động của ngân sách địa phương, quy định tỷ lệ điều tiết ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, trường hợp cần thiết báo cáo Quốc hội giao Chính phủ quy định để bảo đảm tính linh hoạt trong quá trình thực hiện; (iv) Hoàn thiện quy định về đánh giá hiệu quả kinh tế xã hội, hiệu quả đầu tư khi quyết định việc đầu tư chương trình, dự án gắn với kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch, chuyển đổi số trong quản lý việc sử dụng nguồn lực công; (v) Đánh giá kỹ việc điều chỉnh lại các quy định về quản lý, sử dụng, giải ngân vốn ODA để bảo đảm không làm ảnh hưởng đến tiến độ, khả năng giải ngân của các dự án đầu tư đang sử dụng nguồn vốn ODA; rà soát kỹ để bảo đảm thống nhất quy định giữa pháp luật xây dựng và pháp luật ngân sách nhà nước về các dự án đầu tư khẩn cấp, cấp bách; (vi) Nghiên cứu, rà soát cơ chế phân bổ phù hợp, tính chất đặc thù cho chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; (vii) Rà soát kỹ các quy định liên quan đến ngân sách nhà nước trong đầu tư, nhất là đầu tư PPP để có quy định chuyển tiếp phù hợp; các nội dung giao Chính phủ quy định để chủ động chuẩn bị đồng bộ các văn bản quy định chi tiết và các điều kiện bảo đảm thi hành.

2. Về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư

a) Rà soát bảo đảm thể chế đầy đủ quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tháo gỡ các rào cản, điểm nghẽn về thể chế, cơ chế, chính sách theo Kết luận số 18-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; bảo đảm vai trò điều tiết của trung ương với địa phương trong quyết định định hướng thu hút đầu tư phù hợp với từng địa phương, từng vùng, liên vùng, vùng ưu tiên, gắn với ổn định cơ cấu kinh tế của cả nước.

b) Rà soát ngành, nghề và thủ tục đầu tư, cắt giảm điều kiện không cần thiết, bảo đảm ổn định, minh bạch, dễ thực hiện.

c) Hoàn thiện chính sách ưu đãi vượt trội, hỗ trợ đầu tư nhằm thu hút dự án chất lượng cao, công nghệ cao, có chuyển giao công nghệ, liên kết với doanh nghiệp trong nước; bảo đảm đối xử công bằng, nhất quán giữa các nhà đầu tư. Đối với đầu tư ra

---

hiệu quả kinh tế - xã hội; Chính sách 5: Xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tế và bổ sung công cụ quản lý ngân sách nhà nước, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách nhà nước.

nước ngoài, tiếp tục duy trì yêu cầu quản lý, giám sát phù hợp với quản lý ngoại hối, tỷ giá và dòng vốn nhưng phải quy định công khai, minh bạch, rõ điều kiện, quy trình để rút ngắn thời gian xử lý.

d) Xử lý dứt điểm chồng chéo với pháp luật về đất đai, xây dựng, quy hoạch, đấu thầu, môi trường và năng lượng; rà soát kỹ nội dung quy định chuyển tiếp, chủ động chuẩn bị đồng bộ các dự thảo văn bản quy định chi tiết và các điều kiện cần thiết để bảo đảm thi hành Luật.

3. Về dự án Nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 107/2023/QH15 về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu

a) Rà soát kỹ lưỡng, toàn diện các nội dung sửa đổi, bổ sung bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, nhất là các quy định của Luật Đầu tư, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp và các luật khác có liên quan.

b) Rà soát các quy định về khái niệm, việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tháo gỡ được các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, phù hợp với các tiêu chuẩn, hướng dẫn của Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD); đánh giá đầy đủ tác động cắt giảm thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu của cơ quan nhà nước.

4. Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng chỉ đạo trong quá trình hoàn thiện các dự án Luật, Nghị quyết này. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội các dự án Luật, Nghị quyết nêu trên tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI.

IV. Về dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (sửa đổi) do Bộ Nội vụ trình Chính phủ

1. Giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ dự án Luật, bảo đảm các yêu cầu sau:

a) Rà soát kỹ lưỡng, toàn diện nội dung dự thảo Luật, bảo đảm thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về thực hiện dân chủ ở cơ sở và phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".

b) Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ với Luật Tiếp cận thông tin, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Thanh tra, Luật Chuyển đổi số, Luật Dữ liệu và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; các quy định phải rõ ràng, minh bạch, khả thi, thuận lợi trong tổ chức thực hiện, khắc phục chồng chéo, hình thức, bảo đảm dân chủ thực chất, khả thi, phù hợp mô hình tổ chức bộ máy và chính quyền địa phương; xác định rõ chủ thể, nội dung, hình thức, trình tự thực hiện dân chủ và trách nhiệm giải trình, bảo đảm phát huy dân chủ thực chất.

c) Thống nhất chỉ quy định tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở đơn vị có tổ chức công đoàn.

2. Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà chỉ đạo trong quá trình hoàn thiện dự án Luật này. Giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội dự án Luật tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI.

V. Về dự án Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự (sửa đổi) do Bộ Công an trình Chính phủ

1. Giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến các Thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự án Luật, trong đó lưu ý các vấn đề sau:

a) Rà soát kỹ lưỡng nội dung dự thảo Luật, bảo đảm phù hợp với các chính sách đã được thông qua, thống nhất, đồng bộ với Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Tiếp tục rà soát, nghiên cứu tiếp thu ý kiến kết luận của Bộ Chính trị, quy định rõ phạm vi, điều kiện, trình tự và trách nhiệm trong ủy quyền giữa Thủ trưởng Cơ quan điều tra với Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, giữa Thủ trưởng Cơ quan điều tra với Điều tra viên trung cấp, cao cấp là Trưởng hoặc Phó Trưởng Công an cấp xã, bảo đảm chặt chẽ, khả thi, không làm giảm trách nhiệm của người đứng đầu và bảo vệ quyền con người, quyền công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; các quy định chuyển tiếp cần thông suốt, đầy đủ, bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động tố tụng hình sự.

c) Tiếp tục nghiên cứu những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, hoàn thiện dự thảo Luật, bảo đảm rõ ràng, minh bạch, khả thi, thống nhất khi triển khai thực hiện. Bộ Công an chịu trách nhiệm toàn diện về các nội dung tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Luật và các nội dung bảo lưu ý kiến.

2. Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu chỉ đạo trong quá trình hoàn thiện dự án Luật này. Giao Bộ trưởng Bộ Công an thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất về hồ sơ định hướng, chính sách Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự (sửa đổi) và Tờ trình về dự án Luật để trình Quốc hội khóa XVI xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ Hai.

VI. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng pháp luật thời gian tới

1. Thời gian từ nay đến Kỳ họp thứ Hai Quốc hội khóa XVI không còn nhiều trong khi khối lượng lập pháp do Chính phủ trình Quốc hội tại Kỳ họp rất lớn, do đó, đề nghị các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tập trung tối đa nguồn lực, lãnh đạo, chỉ đạo, khẩn trương hoàn thiện toàn bộ các dự án luật, nghị quyết đã được Chính phủ cho ý kiến tại Phiên họp này và các dự án khác dự kiến trình tại Kỳ họp thứ Hai; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu bảo đảm chất lượng, tiến độ. Trong quá trình xây dựng các dự án luật, nghị quyết tiếp tục quán triệt một số nội dung sau:

a) Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong xây dựng pháp luật; kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm; các chính sách phải xuất phát từ lợi ích quốc gia, dân tộc và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

b) Quán triệt nghiêm chỉ đạo tại Văn bản số 1093/TTg-PL ngày 08 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ, nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động rà soát các nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách để có ý kiến cụ thể đối với các dự án luật, nghị quyết; chịu trách nhiệm đối với các nội dung đã cho ý kiến, cũng như trường hợp không cho ý kiến nhưng sau khi ban hành văn bản làm phát sinh vướng mắc, bất cập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ, ngành mình.

c) Rà soát kỹ, bảo đảm thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước; các Kết luận của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, thống nhất và phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam.

d) Xác định rõ nội dung phải quy định trong luật và nội dung giao các cơ quan quy định chi tiết; các quy định phải rõ ràng, minh bạch; cắt giảm thực chất thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ. Quy định rõ điều khoản chuyển tiếp, thời điểm có hiệu lực và trách nhiệm tổ chức thi hành; chuẩn bị đồng thời dự thảo các văn bản quy định chi tiết, không để chậm, nợ văn bản làm phát sinh khoảng trống pháp lý (01 luật chỉ ban hành 01 văn bản quy định chi tiết; trường hợp cần ban hành nhiều hơn, các Bộ, cơ quan báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách và chịu trách nhiệm về đề xuất của mình).

2. Đối với 15 Luật, Nghị quyết đã được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất, có nội dung giao Chính phủ, các Bộ, cơ quan quy định chi tiết, đề nghị các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tập trung nguồn lực xây dựng, hoàn thiện 18 nghị định và 09 thông tư quy định chi tiết, nhất là văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2026, không để tái diễn tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết.

3. Các đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ theo lĩnh vực được phân công trực tiếp chỉ đạo hoàn thiện các dự án luật, nghị quyết; kịp thời xử lý những vấn đề vượt thẩm quyền của Bộ, cơ quan.

4. Bộ Tư pháp tập trung nguồn lực, phối hợp chặt chẽ với các Bộ chủ trì soạn thảo trong quá trình hoàn thiện; rà soát việc tiếp thu ý kiến thẩm định, tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật; kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề còn có ý kiến khác nhau hoặc có nguy cơ xung đột pháp luật.

5. Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Tư pháp thường xuyên theo dõi tiến độ, đôn đốc việc hoàn thiện hồ sơ các dự án luật, nghị quyết, bảo đảm tiến độ trình Quốc hội.

VII. Một số nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội thời gian tới

Để hoàn thành cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2026, Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tiếp tục đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu,

triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả hơn nữa các Nghị quyết, Kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ; tận dụng tối đa thời cơ, các yếu tố thuận lợi, khắc phục khó khăn, hạn chế, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trên các lĩnh vực, trong đó, tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Quyết tâm thực hiện mục tiêu tăng trưởng trên cơ sở giữ vững ổn định vĩ mô. Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tiếp tục rà soát, báo cáo tham mưu các Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách chỉ đạo các địa phương thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án tồn đọng đã được tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để sớm đưa vào vận hành, khai thác; khẩn trương rà soát, tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh việc xử lý các dự án, công trình trọng điểm, nhất là các dự án hạ tầng giao thông, khoa học công nghệ, năng lượng; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong nước, vốn đầu tư nước ngoài. Bộ Tài chính, Bộ Công Thương rà soát, đánh giá toàn diện, kỹ lưỡng mức độ tham gia của doanh nghiệp trong nước vào chuỗi cung ứng, xuất khẩu của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài, đề xuất giải pháp tăng cường liên kết và nâng cao giá trị gia tăng trong nước.

2. Tập trung thực hiện các giải pháp kiểm soát lạm phát, giữ ổn định kinh tế vĩ mô. Giao các đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách lĩnh vực được phân công trực tiếp chỉ đạo các Bộ, cơ quan: Tài chính, Công Thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,... phối hợp chặt chẽ, linh hoạt và đồng bộ chính sách tiền tệ, tài khóa và các chính sách vĩ mô khác; theo dõi sát diễn biến giá dầu thô, xăng dầu và các loại năng lượng chủ chốt trên thị trường thế giới; điều hành giá xăng dầu trong nước, giá điện, giá các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu, giá vật liệu xây dựng,... bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, kiểm soát lạm phát như mục tiêu đã được Quốc hội thông qua.

3. Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, cơ quan liên quan đánh giá toàn diện về tình hình hoạt động của doanh nghiệp trong nước, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa; kịp thời đề xuất, triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh; chủ động thông tin đầy đủ, kịp thời về định hướng chính sách thuế đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, cá nhân, hộ kinh doanh dự kiến sẽ trình Quốc hội, góp phần củng cố niềm tin, tạo điều kiện mở rộng sản xuất, kinh doanh.

4. Về điều hành thị trường xăng dầu và điện, giao Bộ Công Thương theo dõi sát diễn biến thị trường trong nước, quốc tế, nhất là thị trường năng lượng; chủ động các giải pháp bảo đảm cung ứng đầy đủ xăng dầu, điện cho sản xuất, kinh doanh và đời sống; khẩn trương hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền Nghị định mới về kinh doanh xăng dầu theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, bảo đảm tiến độ, hiệu quả. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương rà soát, đề xuất cơ cấu lại EVN và ngành điện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cung ứng điện.

5. Triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ về giáo dục, đào tạo bảo đảm thực hiện đúng chủ trương của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục, đào tạo. Giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các địa phương tiếp tục khẩn

trương rà soát tổng thể nhu cầu, số lượng sách giáo khoa các môn học, lớp học còn thiếu trong cả nước và có giải pháp cung ứng ngay, xử lý dứt điểm trong thời gian sớm nhất; tăng cường phối hợp, kiểm tra, chấn chỉnh việc cung ứng suất ăn học đường, xác định rõ trách nhiệm của chính quyền địa phương, nhất là chính quyền cơ sở, bảo đảm dinh dưỡng, chất lượng, an toàn thực phẩm và sức khỏe học sinh.

6. Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế. Giao Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ và các cơ quan liên quan tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật về thuốc, thiết bị y tế; trong đó, khẩn trương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung các quy định về thuốc, thiết bị y tế trong dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số luật thuộc lĩnh vực y tế, trình Quốc hội khóa XVI tại Kỳ họp thứ Hai, lưu ý đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, cắt giảm khâu trung gian trong cung ứng, bảo đảm cơ sở y tế và người bệnh được tiếp cận thuốc, thiết bị y tế có chất lượng với giá phù hợp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và giảm chi phí. Trong quá trình hoàn thiện dự án Luật, Bộ Tư pháp rà soát kỹ các quy định liên quan đến thuốc, thiết bị y tế; Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ có ý kiến đối với các nội dung có nguy cơ phát sinh sơ hở, bất cập; Bộ Y tế nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ, bảo đảm các quy định chặt chẽ, khả thi, không tạo kẽ hở cho vi phạm, tiêu cực, lợi ích cục bộ, lợi ích nhóm.

VIII. Về việc báo cáo Chính phủ theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy chế làm việc của Chính phủ

Thực hiện quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy chế làm việc của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 191/2026/NĐ-CP, tại Phiên họp này, các Bộ, cơ quan đã báo cáo Chính phủ:

1. Bộ Tài chính báo cáo về việc tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

2. Bộ Công Thương báo cáo về những vấn đề đã trình Quốc hội tại Báo cáo số 115/BC-CP ngày 24 tháng 8 năm 2026 về việc tiếp thu, giải trình và chỉnh lý dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế đặc thù để xử lý một số khó khăn, vướng mắc đối với các dự án điện gió, điện mặt trời.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg; các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, PL (02).ĐTM 12

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM

Lê Minh Hưng